TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 167/2018/QĐST-HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 23 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 210/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Thôn 8, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Thôn 8, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh chị thừa nhận có một con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2008. Anh chị thoả thuận giao cháu Đ cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị L cam đoan đủ khả năng một mình nuôi con trưởng

thành nên không yêu cầu anh H đóng góp tiền nuôi con do đó anh H không phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Anh Hà có quyền qua lại thăm con không ai có quyền ngăn cản; khi cần thiết một trong hai bên có quyền thay đổi nuôi con.

* Về tài sản chung: Anh chị thừa nhận không có; không yêu cầu Tòa án giải quyết. Riêng thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 536264 mang tên Hoàng Thị L, sinh năm 1978; tại thửa 409; tờ bản đồ số 14; địa chỉ: thôn 8, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; diện tích 170,0m^2; anh chị thống nhất đó là tài sản riêng của chị Hoàng Thị L.

* Về án phí vụ kiện: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; công nhận sự thỏa thuận của hai đương sự về án phí, chị Hoàng Thị L xin chịu 150.000đồng tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp theo biên lai số 0002946 ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; chị Hoàng Thị L được nhận lại 150.000đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Toà án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Phúc Nam